

Bản án số 137/2017/HSST
Ngày 08-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Khoa
2. Bà Nguyễn Thị Luyện.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Ngọc Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thúy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 140/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thơm, sinh năm 1982 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Kim Châm, xã Mỹ Đức, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Giáo viên trường mầm non; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; con ông Nguyễn Như Diện, sinh năm 1946 và bà Mai Thị Huệ, sinh năm 1945; có chồng là Nguyễn Văn Hạnh, sinh năm 1980; có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 11/7/2017, đến ngày 14/7/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị Thơm bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 18h10' ngày 10/7/2017, tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự, Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với Công an xã An Thọ bắt quả tang Nguyễn Thị Thơm đang thực hiện hành vi nhận các bảng lô, đề do nhiều người khác trực tiếp chuyển đến, tại nhà của anh Nguyễn Như Thụy, sinh năm 1975, ở thôn Nam Sơn 2, xã An Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, đã tiến hành thu giữ 16 bảng lô đề, tương ứng số tiền 11.973.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thơm khai nhận: Từ khoảng tháng 7/2016, Thơm trực tiếp giao dịch với 16 người khác trên địa bàn các xã An Thái, An Thọ, huyện An Lão về việc thuê họ bán lô, đề cho mình. Thơm trả phần trăm hoa hồng

cho người bán thuê theo tỉ lệ 5% đối với số “bao”; 15% đối với số “đề”; 20% đối với các số “ba càng” và “bao xiên” trên tổng số tiền của mỗi loại số lô, đề bán được. Để thuận lợi cho việc giao dịch, Thơm mượn nhà của gia đình anh trai là Nguyễn Như Thụy để làm địa điểm thu nhận các bảng lô, đề. Những người trực tiếp bán và nộp bảng đề cho Thơm gồm: Đào Văn Dũng, sinh năm 1969; trú tại thôn Thạch Lựu 2, xã An Thái, huyện An Lão; Đào Thị Xoan, sinh năm 1981; trú tại thôn Nam Sơn 2, xã An Thọ, huyện An Lão; Đào Xuân Kỳ, sinh năm 1961; trú tại thôn Trung, xã An Thái, huyện An Lão và đối tượng tên Thúy (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ). Ngoài ra, Thơm còn thuê Dũng giúp mình thu gom các bảng lô, đề của người khác, trả công 25.000 đồng/01 ngày. Đến khoảng tháng 3/2017, Thơm bắt đầu thuê chị dâu là Lương Thị Thơm, sinh năm 1979 (vợ anh Thụy) bán đề và trả công 500.000 đồng/01 tháng để cho Lương Thị Thơm đi thu gom bảng đề của những người khác. Hàng ngày, từ khoảng 17h30', Nguyễn Thị Thơm đến nhà anh Thụy chờ Dũng, Lương Thị Thơm, Xoan, Kỳ và Thúy đến giao nộp các bảng đề, sau đó đem toàn bộ về nhà mình ở thôn Kim Châm, xã Mỹ Đức, huyện An Lão tổng hợp, tính toán thắng thua với người chơi. Căn cứ để xác định người chơi trúng thưởng được lấy theo kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc, gồm: số Đề bạch thủ và Đề thường lấy theo hai số cuối của giải đặc biệt với mức trả thưởng là gấp từ 60 đến 80 lần; số Ba càng, được lấy theo ba số cuối của giải đặc biệt với mức trả thưởng gấp 400 lần; số Bao thường, lấy theo hai số cuối của tất cả các giải với trả thưởng mức gấp 3,4 lần; các số Bao xiên (xiên 2, xiên 3, xiên 4) được trả thưởng gấp 12 đến 150 lần số tiền người chơi bỏ ra mua. Sau khi tổng hợp, tính toán thắng, thua với người chơi và tính toán tỉ lệ hoa hồng phải trả cho người bán, Nguyễn Thị Thơm gặp và thanh toán trực tiếp cho người bán để họ trả thưởng cho khách chơi vào khoảng 19 giờ của ngày hôm sau. Ngày 10/7/2017, Nguyễn Thị Thơm trực tiếp thu bảng đề của Xoan, Kỳ và Thúy, đồng thời nhận của Dũng và Lương Thị Thơm 13 bảng đề khác, tổng số là 16 bảng đề, tương ứng số tiền 11.973.000 đồng, chưa kịp đem về nhà tổng hợp thì bị bắt quả tang. Trung bình mỗi ngày Nguyễn Thị Thơm hưởng lợi khoảng 150.000 đồng. Do có nghề nghiệp và thu nhập ổn định từ lương nên việc tổ chức bán đề chỉ là nguồn thu nhập thêm.

Tại Cơ quan điều tra, Đào Văn Dũng khai: Từ khoảng tháng 7/2016, Dũng nhận lời bán thuê và thu gom bảng đề cho Nguyễn Thị Thơm. Hàng ngày, Dũng bán đề ở khu vực ven đường cầu Đông, thôn Thạch Lựu, xã An Thái, huyện An Lão hưởng phần trăm hoa hồng, đồng thời làm nhiệm vụ thu gom bảng đề của 8 người khác gồm: Đào Xuân Phụng, sinh năm 1962; Phạm Đình Tám, sinh năm 1971; Phạm Thị Nguyệt, sinh năm 1983 đều cư trú trên địa bàn xã An Thái, huyện An Lão và 05 đối tượng tên là Đoàn, Hiện, Dương, Nhung, Liêu (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) hưởng công 25.000 đồng/01 ngày. Ngày 10/7/2017, Dũng trực tiếp bán được 01 bảng đề, tương đương số tiền 595.000 đồng và gom được 08 bảng đề khác của 08 người khác tương ứng với số tiền 3.868.000 đồng đem về nhà anh Thụy giao cho Nguyễn Thị Thơm. Nếu không bị phát hiện, Dũng được hưởng lợi 117.000 đồng.

Lương Thị Thơm khai: Do có quan hệ gia đình nên từ khoảng tháng 3/2017 đã đồng ý cho em chồng là Nguyễn Thị Thơm sử dụng chỗ ở của gia đình mình làm nơi thu nhận các băng lô, đề. Hàng ngày, Lương Thị Thơm trực tiếp bán đề tại trước cửa nhà mình, đồng thời làm nhiệm vụ đi thu gom băng đề của một số người khác gồm: Hoàng Thị Quỳnh, sinh năm 1990; trú tại thôn Nam Sơn 1, xã An Thọ, huyện An Lão và 02 đối tượng có tên Nhiều và Sông (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ), được Nguyễn Thị Thơm trả công 500.000 đồng/01 tháng. Trước đó, Lương Thị Thơm không biết việc Nguyễn Thị Thơm sử dụng nơi ở của gia đình mình để thu gom băng đề. Ngày 10/7/2017, Lương Thị Thơm bán 01 băng đề, tương ứng với số tiền 585.000 đồng và thu gom 03 băng của 03 người bán thuê khác, tương ứng với tổng số tiền 2.663.000 đồng. Nếu không bị phát hiện, Lương Thị Thơm được hưởng lợi 88.000 đồng. Về việc cho Nguyễn Thị Thơm mượn địa điểm để giao nhận các băng đề, anh Thụy không biết.

Vật chứng gồm: 16 băng đề; 09 Giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước thành phố Hải Phòng, với số tiền là 12.837.000 đồng (trong đó có 4.300.000 đồng của Nguyễn Thị Thơm và 8.537.000 đồng của 08 người bán thuê cho Nguyễn Thị Thơm tự nguyện giao nộp đã sung quỹ Nhà nước theo các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100 ngày 24/8/2017 của Phòng Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hải Phòng) chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 140/CT-VKS-P2 ngày 04/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thơm về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng về tội danh và khung hình phạt.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt:

Nguyễn Thị Thơm từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Đề nghị phạt tiền bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Như Thụy (chồng của Lương Thị Thơm), quá trình điều tra xác định anh Thụy không biết việc Nguyễn Thị Thơm sử dụng nhà của mình làm nơi nhận băng đề nên không có căn cứ xử lý.

Ngoài lần phạm tội này, Nguyễn Thị Thơm và 08 người bán thuê gồm: Đào Văn Dũng, Đào Xuân Kỳ, Hoàng Thị Quỳnh, Lương Thị Thơm, Đào Thị Xoan, Đào Xuân Phụng, Phạm Đình Tám, Phạm Thị Nguyệt, khai nhận đã lần lượt hoạt

động bán đề từ khoảng tháng 7/2016. Do không chứng minh được số lượng tiền và số người tham gia trong từng lần đánh bạc nên không có căn cứ xử lý. Đối với 08 người bán số đề thuê cho Nguyễn Thị Thơm vào ngày 10/7/2017, xét thấy số tiền bán đề của mỗi người dưới 2.000.000 đồng. Cả 08 người đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi này nên Phòng Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hải Phòng đã xử phạt vi phạm hành chính.

Trong vụ án này, theo lời khai của Nguyễn Thị Thơm, Lương Thị Thơm và Dũng còn 08 đối tượng khác có tên Thúy, Liễu, Dương, Hiện, Nhung, Đoàn, Nhiều, Sông có bán và nộp bảng đề cho Nguyễn Thị Thơm. Hiện tại, chưa xác định được lai lịch, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Căn cứ vào kết quả tranh tụng và các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và các tài liệu tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; phù hợp lời khai của những người làm chứng và vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ trong vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 10/7/2017, Nguyễn Thị Thơm đã thực hiện hành vi trực tiếp nhận 16 bảng đề của những người bán đề thuê cho mình, với tổng số tiền thể hiện trên các bảng đề là 11.973.000 đồng thì bị bắt quả tang trước khi có kết quả mở thưởng. Hành vi của Nguyễn Thị Thơm tổ chức cho nhiều người khác đánh bạc dưới hình thức bán lô, đề. Do số lượng người bán thuê cho Nguyễn Thị Thơm mới xác định được là 08 người, số lượng tiền thu được trong ngày 10/7/2017 dưới 20.000.000 đồng. Căn cứ khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 01/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hành vi của Nguyễn Thị Thơm đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", quy định tại Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân bởi đánh bạc dưới hình thức lô đề là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nghiêm trọng khác.

Về tình tiết định khung hình phạt: Số tiền thể hiện trên 16 bảng đề thu giữ được của Nguyễn Thị Thơm là 11.973.000 đồng nên bị cáo Thơm bị xét xử theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thơm thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là giáo viên mầm non được chứng nhận là giáo viên dạy giỏi cấp huyện và được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; là Đảng viên

(hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng từ ngày 27/9/2017 đến ngày 02/02/2018 theo Quyết định số 43-QĐ/UBKT ngày 27/9/2017 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy An Lão). Ngoài ra, bị cáo có Đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương và trường mầm non nơi bị cáo làm việc, trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, có chồng, con đều mắc bệnh cần điều trị thường xuyên; ông nội chồng là Liệt sỹ. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào số lượng người bán thuê cho bị cáo; số lượng tiền thể hiện trên các bảng đề mà bị cáo nhận được trong ngày 10/7/2017, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Ngoài ra, cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền là 12.837.000 đồng (trong đó có 4.300.000 đồng của Nguyễn Thị Thơm và 8.537.000 đồng của 08 người bán thuê cho Nguyễn Thị Thơm tự nguyện giao nộp) theo 09 Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/9/2017 tại Kho bạc Nhà nước thành phố Hải Phòng.

Bị cáo phải nộp án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thơm phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

Nguyễn Thị Thơm 12 (*Mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi tư*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thơm cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đức, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Phạt tiền bị cáo Thơm 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền phạt thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành

án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền là 12.837.000 (*Mười hai triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn*) đồng theo 09 (*Chín*) Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/9/2017 tại Kho bạc Nhà nước thành phố Hải Phòng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục Thi hành án thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn